

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG H2 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS - ST

Ngày 10 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H2 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Quán.

Thẩm phán: Ông Trương Quyết Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Mai;
2. Ông Nguyễn Xuân Lập;
3. Ông Bùi Đức Toàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đinh Văn H**, (tên gọi khác: Không); Giới tính: N;
Sinh ngày 11/12/1987 tại huyện T, tỉnh Thái Nguyên.
Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn S, huyện T, tỉnh Thái Nguyên.
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 6/12;

Tiền án: Năm 2015 bị Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 8 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép vật liệu nổ”. Ngày 26/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù, hiện chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Con ông Đinh Văn H1 và con bà Đỗ Thị T1.

Bị cáo có vợ là Đào Hồng H2 (*Đã ly hôn*) và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2022 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Dương Thành N**, (tên gọi khác: Không); Giới tính: N,

Sinh ngày 14/8/1988 tại huyện H1, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm T2, xã T3, huyện H1, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện H1, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Ngày 12/02/2018 chấp hành xong hình phạt. Đã được xóa án tích.

Con ông Dương Văn P và con bà Vũ Thị M;

Bị cáo có vợ là Lý Thị L và có 01 con sinh năm 2021.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2022 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Lý Xuân H2**, (tên gọi khác: Không); Giới tính: N.

Sinh ngày 01/01/1993 tại huyện T4, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn D, thị trấn H3, huyện T4, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Phù Lá; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12;

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.

Con ông Lý Seo G (*Đã chết*) và con bà Đoàn Thị Đ.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2022 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

- **Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn H:** Ông Trần Mạnh H5 - Luật sư, Văn phòng luật sư Hùng Minh, Đoàn Luật sư tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Dương Thành N:** Ông Lê Thanh H6 - Luật sư, Văn phòng luật sư Cao Hùng, Đoàn Luật sư tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Lý Xuân H2:** Ông Lê Trường S - Luật sư, Công ty luật hợp danh Thủy Vỹ, Đoàn Luật sư tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

- **Người có quyền lợi liên quan:**

+ Anh Đỗ Văn C – Trú tại: Tổ dân phố số 1, thị trấn H2, huyện T4, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

+ Chị Phạm Thị Lan A – Trú tại: Xóm 3, xã P, huyện X, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

+ Chị Lê Thu T4 – Trú tại: Số nhà 11, tổ 01, đường L, phường L, thành phố N, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 01/6/2022, tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai, phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ trên tuyến đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai phát hiện bắt quả tang Dương Thành N có hành vi tàng trữ vận chuyển trái phép ma túy trên ô tô taxi hãng 24h, nhãn hiệu Huyndai, biển kiểm soát 24A - 135.15 dừng đỗ tại trạm thu phí Km 237. Tổ công tác đưa N vào trụ sở Ban điều hành đường Cao tốc Nội Bài - Lào Cai. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng bao gồm 01 chiếc hộp bên trong có 01 túi nilon màu hồng tiếp đến là lớp nilon màu trắng, trong cùng là các cục tinh thể rắn màu trắng; 01 túi nilon màu trắng có mép miết chứa 20 viên nén hình tròn, màu hồng; 01 túi nilon màu trắng có mép miết chứa 15 viên nén hình tròn, màu hồng và 02 viên nén hình tròn, màu xanh, N khai nhận đều là ma túy theo quy định.

Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã bắt giữ khẩn cấp đối với Lý Xuân H2 và Đinh Văn H.

Tại bản Kết luận giám định số 141/KL-GĐMT ngày 08/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận về vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Dương Thành N ngày 01/6/2022: Mẫu M1 có khối lượng 905,41 gam các cục tinh thể rắn màu trắng là loại chất ma túy Ketamine; Mẫu M2 có khối lượng 2,00 gam các viên nén hình trụ tròn, màu hồng là loại chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M3 có khối lượng 1,50 gam các viên nén hình trụ tròn, màu hồng là loại chất ma túy Methamphetamine.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận như sau:

Do quen biết với một người tên Thắng và muốn tìm ma túy để bán kiếm lời nên Đinh Văn H có gọi điện hỏi Thắng biết chỗ nào có ma túy Ke bán không nên Thắng cho H số điện thoại của Lý Xuân Hoà để H tự liên lạc mua ma túy. Khoảng giữa tháng 05/2022, Đinh Văn H gọi điện cho Lý Xuân H2 hỏi có ma túy ke bán không, H2 bảo để H2 hỏi đã rồi thông báo sau. Sau đó Hoà đã tìm được người có ma túy bán nên H2 gọi điện cho H nói có ma túy bán giá 350.000.000 đồng/kg. Chiều ngày 30/5/2022, H gọi điện thoại cho H2 thông báo sẽ lên thành phố Lào Cai và đặt mua 01kg ma túy Ke. H2 nói chỉ có khoảng hơn 9 lạng và cả hai thống nhất giá bán là 330.000.000 đồng. Ngày 31/5/2022, H gọi điện cho Dương Thành N là bạn quen từ trước rủ lên Lào Cai để đi lễ đền ông

Hoàng Bẩy và bảo N ngày hôm sau đi xe khách vận chuyển ma túy về Thái Nguyên cho H, H sẽ trả cho N 10.000.000 đồng tiền công, N đồng ý. Khoảng 14 giờ ngày 31/5/2022, H, N cùng Thái Tuấn Anh, Vũ Dương Đức và Lê Thu Thảo đi xe ô tô biển kiểm soát 20A-348.87 của Thái Tuấn Anh từ Thái Nguyên đi lên Lào Cai, đi đến ngã ba Kim Anh đón Phạm Thị Lan Anh. Khi đi đến Bảo Hà cả nhóm vào lễ đền ông Hoàng Bẩy rồi lên thành phố Lào Cai ăn tối. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H gọi điện cho H2 bảo mang mẫu ma túy đến dốc K30 cho H để thử. H2 cầm gói ma túy mẫu đến dốc K30 đưa cho H và bảo H, cầm ma túy rồi quay lại quán ăn. Sau khi ăn xong H, N, Thái Tuấn Anh, Vũ Dương Đức, Lê Thu Thảo và Phạm Thị Lan Anh đi đến quán bar Lion nghe nhạc đến 12 giờ đêm ngày 31/5/2022 cả nhóm đến khách sạn Michi's ở số 318 đường An Dương Vương thuê phòng để nghỉ.

Khoảng 14 giờ ngày 01/6/2022, H gọi điện cho N dặn lúc nữa có ma túy thì đi nhận rồi bắt xe về Thái nguyên. Sau đó H gọi điện bảo H2 mang ma túy đến khách sạn Michi's cho H. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H gọi điện cho N sang phòng, H đưa cho N một túi nilon bên trong có 330.000.000 đồng và dặn lúc nữa có người gọi điện thì đi nhận ma túy, đưa tiền cho họ rồi mang ma túy về Thái Nguyên trước, H sẽ về sau và đưa cho N 10.000.000 đồng tiền công. Đến 19 giờ, H2 đến nhà Chính hỏi mượn xe, rồi đi lấy ma túy mang đến giao cho H, H gọi điện cho N bảo gọi xe taxi đến khách sạn Michi's đón rồi đi nhận ma túy và gửi số điện thoại của N cho H2. N gọi điện cho Vũ Đức H2 là lái xe taxi đến đón N. Lý Xuân H2 đi xe mô tô đến khách sạn Michi's gọi điện cho N và bảo đi theo H2, sau đó Hoà đi trước dẫn đường, còn N đi xe taxi do Vũ Đức H2 đi sau, khi đi đến đầu đường Hoàng Diệu thì Lý Xuân Hoà dừng lại, bảo N dừng xe đi bộ lên phía trước khoảng 100 mét đợi. H2 đi vào chỗ cất giấu ma túy lấy đưa cho N 01 túi nilon bên trong có 01 hộp sữa bằng kim loại đựng ma túy, N cầm xé bỏ lớp nilon bên ngoài mở hộp ra kiểm tra thấy bên trong có 01 túi nilon chứa ma túy Ke, N đưa túi tiền cho H2, H2 cầm cho vào cốp xe đi về nhà. Còn N lên xe taxi ngồi ở ghế phía trước bên ghế phụ, đặt hộp ma túy ở dưới chân và bảo Vũ Đức H2 chở về Thái Nguyên. Trên đường đi N gọi điện thông báo cho H biết đã nhận được ma túy và đưa trước cho Vũ Đức H2 1.500.000 đồng tiền taxi. Khi đi đến trạm thu phí Km237 cao tốc Nội Bài - Lào Cai thì Dương Thành N bị lực lượng Công an bắt quả tang. Đinh Văn H và Lý Xuân H2 cũng bị bắt sau đó.

Đối với 37 viên nén hình trụ tròn màu hồng và màu xanh thu giữ khi bắt quả tang, N khai nhận: là ma túy, N mua của một người đàn ông không quen biết giá 03 triệu đồng ở khu vực Chùa Hang, thuộc phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên về để sử dụng cho bản thân.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKS-P1 Lào Cai ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Đinh Văn H và Lý Xuân Hoà về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm e khoản 4

Điều 251 BLHS; Dương Thành N về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo Đinh Văn H, Dương Thành N và Lý Xuân H2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn H và Lý Xuân H2 phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, Bị cáo Dương Thành N phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm e khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 17, 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Văn H mức án: 20 năm tù.

- Căn cứ điểm e khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Xuân H2 mức án 20 năm tù.

- Căn cứ điểm e khoản 4 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 55 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Thành N mức án 18 - 19 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; 02 - 03 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 20 - 22 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn H trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm e khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án 18 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Xuân H2 trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm e khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án 18 – 19 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Thành N trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp

dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm e khoản 4 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 55 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Thành N mức án 17 – 18 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; 01 năm 06 tháng – 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Tổng hợp hình phạt theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, Hội đồng xét xử xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vì mục đích kiếm tiền, ngày 01/6/2022, các bị cáo Đinh Văn H, Dương Thành N đã từ Thái Nguyên sang Lào Cai mua của Lý Xuân H2 905,41 gam Ketamine vận chuyển về Thái Nguyên để bán. Khi bị cáo Dương Thành N đang trên đường vận chuyển ma túy về Thái Nguyên, đến Trạm thu phí km237 cao tốc Nội Bài - Lào Cai thì bị lực lượng Công an tỉnh Lào Cai phát hiện bắt giữ, thu giữ toàn bộ vật chứng là 905,41 gam Ketamine. Vì vậy, các bị cáo Đinh Văn H, Dương Thành N, Lý Xuân H2 bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, khi bắt giữ, cơ quan Công an còn phát hiện bị cáo Dương Thành N tàng trữ 3,50 gam Methamphetamine để sử dụng nên bị cáo Dương Thành N bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố thêm về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

[3] Về trách nhiệm hình sự:

[3.1] Các bị cáo Đinh Văn H, Dương Thành N và Lý Xuân H2 đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ nhận thức, hiểu biết xã hội và pháp luật. Mặc dù biết rõ các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật, nH vì muốn có tiền để tiêu xài mà không phải mất công sức lao động nặng nhọc, ngày 01/6/2022, các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 905,41 gam Ketamine. Bị cáo Dương Thành N còn tàng trữ 3,50 gam Methamphetamine.

Hành vi mua bán trái phép 905,41 gam chất ma túy Ketamine của các bị cáo Đinh Văn H, Dương Thành N và Lý Xuân H2 thuộc trường hợp đặc biệt

nghiêm trọng; Hành vi tàng trữ phép 3,50 gam chất ma túy Methamphetamine của bị cáo Dương Thành N thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ; hành vi của các bị cáo là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo Đinh Văn H, Dương Thành N và Lý Xuân H2 đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng 300 gam trở lên*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Dương Thành N đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết “*Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo thật nghiêm khắc, đúng quy định của pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đinh Văn H là người khởi xướng, gọi điện hỏi mua ma túy của Lý Xuân H2 để bán; rủ rê Dương Thành N cùng tham gia nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính.

Bị cáo Dương Thành N, khi được H rủ rê, đã đồng ý tích cực tham gia, trực tiếp nhận ma túy vận chuyển về Thái Nguyên nên bị cáo phải chịu trách nhiệm đồng phạm với Đinh Văn H. Ngoài ra bị cáo N còn phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi tàng trữ trái phép 3,50 gam Methamphetamine.

Bị cáo Lý Xuân H2, sau khi Đinh Văn H gọi điện hỏi mua ma túy, bị cáo đã đồng ý, tìm nguồn ma túy và đã bán cho H 905,41 gam Ketamine nên chịu trách nhiệm là người bán ma túy.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Văn H phạm tội khi chưa được xóa án tích đối với bản án số 54/2015/HHST ngày 02/7/2015 của Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nguy hiểm. Các bị cáo Dương Thành N, Lý Xuân H2 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo Đinh Văn H có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; Bị cáo Dương Thành N có mẹ đẻ được nhà nước tặng thưởng Huy chương quân kỳ quyết thắng, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Với hành

vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về ý kiến của những người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Đinh Văn H mức án 18 năm tù; bị cáo Lý Xuân H2 mức án 18 - 19 năm tù là nhẹ không tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; không có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm nên không được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy với hành vi phạm tội của các bị cáo, ngoài hình phạt chính cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 874,09 gam Ketamine; 2,39 gam Methamphetamine và 0,10 gam viên nén hình trụ tròn còn lại sau trích mẫu giám định, 01 hộp niêm phong dấu vết đường vân còn lại sau giám định: đây là vật chứng của vụ án và là vật nhà nước cấm và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh đã cũ, đã qua sử dụng của Dương Thành N; 01 điện thoại di động OPPO đã cũ của Lý Xuân H2; 01 điện thoại di động NOKIA đã cũ của bị cáo Đinh Văn H. Các bị cáo đã sử dụng vào phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone đã cũ của Đinh Văn H không liên quan tới việc phạm tội nên tạm giữ để thi hành án.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA MIO đã cũ, màu sơn đen, trắng, biển kiểm soát 24B1- 090.06 là của anh Đỗ Văn Chính, bị cáo Lý Xuân H2 mượn sử dụng vào việc phạm tội anh Chính không biết nên trả lại cho anh Chính;

- 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ngân hàng Vietinbank; 01 ví giả da màu nâu là của bị cáo Dương Thành N nên trả lại cho bị cáo;

- 02 điện thoại di động Iphone đã cũ của chị Phạm Thị Lan Anh; 01 điện thoại di động Iphone đã cũ của chị Lê Thu Thảo nên trả lại cho chị Phạm Thị Lan Anh và chị Lê Thu Thảo.

- Thu giữ của Dương Thành N 9.300.000 đồng trong đó có 8.500.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, 800.000 đồng là của bị cáo nên tạm giữ để thi hành án. Thu giữ của Lý Xuân H2 331.201.000 đồng trong đó có 330.000.000 đồng tiền mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, 1.201.000 đồng là của bị cáo nên tạm giữ để thi hành án.

[6] Về án phí: Các bị cáo Đinh Văn H, Lý Xuân H2 và Dương Thành N bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn H, Lý Xuân H2 phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Dương Thành N phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 20 (*Hai mươi*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 02/6/2022. Phạt bị cáo 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Xuân H2 20 (*Hai mươi*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 02/6/2022. Phạt bị cáo 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58: Xử phạt bị cáo Dương Thành N 17 (*Mười bảy*) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Phạt bị cáo 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Thành N 03 (*Ba*) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Dương Thành N phải chấp hành chung cho cả hai tội là 20 (*Hai mươi*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 02/6/2022. Phạt bị cáo 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 874,09 gam Ketamine còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong trong bì niêm phong. Tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng băng dính trong suốt. Trên một mặt của bì

niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Dương Thành N ngày 01/6/2022 tại thôn Đồng Lục, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai”.

- 2,39 gam Methamphetamine và 0,10 gam chất bột màu xanh không phải là ma túy còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong trong bì niêm phong. Tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng băng dính trong suốt. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Dương Thành N ngày 01/6/2022 tại thôn Đồng Lục, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai”.

- 01 Hộp niêm phong vật chứng được dán kín bằng giấy trắng. Tại các mép dán của hộp niêm phong có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng băng dính trong suốt. Trên một mặt của hộp niêm phong có dán tờ giấy ghi: “Vật chứng sau giám định, dấu vết đường vân vụ án Dương Thành N có hành vi phạm tội về ma túy phát hiện bắt giữ ngày 01/6/2022 tại Trạm thu phí Km237 thuộc thôn Đồng Lục, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai”.

*** Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, số OMEI: 353894109232180 kèm theo thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Dương Thành N;

- 01 điện thoại di động OPPO, số IMEI 1: 863539049792917, kèm theo thẻ sim điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, thu giữ của Lý Xuân H2;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, số IMEI 351639344752878, kèm theo thẻ sim điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, thu giữ của Đinh Văn H;

- Số tiền 8.500.000 đồng thu giữ của Dương Thành N và 330.000.000 đồng thu giữ của Lý Xuân H2.

*** Tạm giữ để đảm bảo thi hành án:**

- 01 điện thoại di động Iphone đã cũ, số IEMI 359456494151450, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Đinh Văn H;

- Số tiền 800.000 đồng thu giữ của Dương Thành N,

- Số tiền 1.201.000 đồng thu giữ của Lý Xuân H2.

*** Trả lại anh Đỗ Văn Chính:** 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA MIO đã cũ, màu sơn đen, trắng, biển kiểm soát 24B1- 090.06; Số khung 025936, số máy 025936, xe không có gương bên phải, phần vỏ nhựa phía đuôi xe bị vỡ. Xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

*** Trả lại cho bị cáo Dương Thành N:**

- 01 giấy phép lái xe số 190132006426 mang tên Dương Thành N;
- 01 thẻ ngân hàng Vietinbank số 4026490002590243 mang tên Dương Thành N;
- 01 ví giả da màu nâu;

*** Trả lại cho chị Phạm Thị Lan Anh:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ, số IMEI: 354830092612136;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphonem, số IMEI 353897100267014, điện thoại đã cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong;

*** Trả lại cho chị Lê Thu Thảo:** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, mặt sau bị nứt vỡ, số IMEI 358598938931582, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong;

(Các vật chứng thể hiện cụ thể theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 20, ngày 30/11/2022; Số tiền được gửi tại tài khoản số 3949.0.9051074 kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/11/2022).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Đinh Văn H, Lý Xuân H2, Dương Thành N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Đinh Văn H, Lý Xuân H2, Dương Thành N được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- CQCSĐT CA tỉnh;
- CQTHAHS CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người QLNVLQ;
- THA Tòa án 04;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Quán

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Hội thẩm nhân dân

Nguyễn Xuân Lập

Bùi Đức Toàn

Phạm Thị Mai

Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Quyết Thắng

Vũ Minh Quán